|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD ĐT HẢI DƯƠNG**TRƯỜNG THPT KẺ SẶT**ĐỀ CHÍNH THỨC*(Đề thi có 3 trang)* | **KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LẦN 2NĂM HỌC 2023 - 2024MÔN: SINH HỌC 11***Thời gian làm bài: 50 Phút(không kể thời gian phát đề)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên: ............................................................................ | Số báo danh: ....... | **Mã đề 114** |

**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 18. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

**Câu 1.** Thực vật duy trì nòi giống nhờ quá trình

 **A.** phân nhánh **B.** hô hấp **C.** quang hợp **D.** sinh sản

**Câu 2.** Loài cây sinh sản bằng thân rễ là

 **A.** chuối **B.** khoai tây **C.** khoai lang **D.** gừng

 **Câu 3.** Thụ phấn là quá trình

 **A.** hợp nhất giữa nhị và nhuỵ

 **B.** vận chuyển hạt phấn từ nhị đến núm nhuỵ

 **C.** vận chuyển hạt từ nhị đến núm nhuỵ

 **D.** hợp nhất nhân giao tử đực và nhân tế bào trứng

**Câu 4.** Đặc điểm nào sau đây thuộc sinh sản hữu tính?

 **A.** Tạo ra cá thể mới rất đa dạng về các đặc điểm thích nghi

 **B.** Tạo ra các cá thể thích nghi tốt với môi trường sống ổn định

 **C.** Cơ thể con sinh ra hoàn toàn giống nhau và giống cơ thể mẹ ban đầu

 **D.** Tạo ra số lượng lớn con cháu trong một thời gian ngắn

 **Câu 5.** Cơ sở tế bào truyền đạt vật chất di truyền trong sinh sản hữu tính là

 **A.** nguyên phân, nhân đôi, giảm phân **B.** nguyên phân, giảm phân, nhân đôi

 **C.** nhân đôi, giảm phân, thụ tinh **D.** nguyên phân, giảm phân, thụ tinh

 **Câu 6.** Các hình thức phát triển ở động vật là

 **A.** phát triển qua biến thái không hoàn toàn và không qua biến thái

 **B.** phát triển qua biến thái và không qua biến thái

 **C.** phát triển qua biến thái hoàn toàn và biến thái không hoàn toàn.

 **D.** phát triển qua biến thái không hoàn toàn và biến thái hoàn toàn

**Câu 7.** Nếu xét một gen có 3 alen nằm trên nhiễm sắc thể thường thì số loại kiểu gen tối đa trong một quần thể ngẫu phối là:

 **A.** 6. **B.** 4. **C.** 8. **D.** 10.

 **Câu 8.** Thứ tự nào sau đây mô tả chính xác vòng đời của gà?

 **A.** Trứng -> gà con -> gà trưởng thành -> phôi

 **B.** Trứng -> phôi -> gà con -> gà trưởng thành

 **C.** Trứng -> gà con -> phôi -> gà trưởng thành

 **D.** Trứng -> gà trưởng thành -> gà con -> phôi

**Câu 9.** Một quần thể ở thế hệ F1 có cấu trúc di truyền 0,36AA: 0,48Aa: 0,16aa. Khi cho tự phối bắt buộc, cấu trúc di truyền của quần thể ở thế hệ F3 được dự đoán là:

 **A.** 0,57AA: 0,06Aa: 0,37aa. **B.** 0,54AA: 0,12Aa: 0,34aa.

 **C.** 0,48AA: 0,24Aa: 0,28aa. **D.** 0,36AA: 0,48Aa: 0,16aa.

**Câu 10.** Một quần thể có TPKG: 0,6AA + 0,2Aa + 0,2 aa = 1. Tỉ lệ cá thể có kiểu gen aa của quần thể ở thế hệ sau khi cho tự phối là:

 **A.** 30% **B.** 50% **C.** 10% **D.** 20%

**Câu 11.** Một quần thể có cấu trúc di truyền 0,04 AA + 0,32 Aa + 0,64 aa = 1. Tần số tương đối của alen A, a lần lượt là:

 **A.** 0,3 ; 0,7 **B.** 0,8 ; 0,2 **C.** 0,2 ; 0,8 **D.** 0,7 ; 0,3

**Câu 12.** Một quần thể thực vật tự thụ phấn có tỉ lệ kiểu gen ở thế hệ P là: 0,45AA: 0,30Aa: 0,25aa. Cho biết trong quá trình chọn lọc người ta đã đào thải các cá thể có kiểu hình lặn. Tính theo lí thuyết, tỉ lệ các loại kiểu gen thu được ở F1 là:

 **A.** 0,36AA: 0,24Aa: 0,40aa. **B.** 0,36AA: 0,48Aa: 0,16aa.

 **C.** 0,525AA: 0,150Aa: 0,325aa. **D.** 0,7AA: 0,2Aa: 0,1aa.

**Câu 13.** Để nhân nhanh các giống cây trồng với số lượng lớn, phương pháp hiệu quả nhất là

 **A.** ghép cành **B.** nuôi cấy mô từ tế bào thực vật

 **C.** chiết cành **D.** giâm cành

 **Câu 14.** Hình thức sinh sản sinh dưỡng ít phổ biến ở

 **A.** cây mía. **B.** cây khoai tây. **C.** khoai lang. **D.** cây lúa.

**Câu 15.** Một quần thể có TPKG: 0,6AA + 0,4Aa = 1. Tỉ lệ cá thể có kiểu gen aa của quần thể ở thế hệ sau khi tự phối là

 **A.** 0,6AA: 0,4Aa **B.** 0,64AA: 0,32Aa: 0,04aa

 **C.** 0,25AA: 0,5Aa: 0,25aa **D.** 0,7AA: 0,2Aa: 0,1aa

**Câu 16.** Sinh sản bằng bào tử có thể gặp ở các loài

 **A.** cỏ **B.** cây thuỷ sinh **C.** cây ăn quả **D.** rêu và dương xỉ

 **Câu 17.** Quá trình sinh trưởng và phát triển ở động vật bao gồm

 **A.** giai đoạn hậu phôi

 **B.** giai đoạn trước phôi và giai đoạn hậu phôi

 **C.** giai đoạn trước phôi và giai đoạn phôi

 **D.** giai đoạn phôi và giai đoạn hậu phôi

 **Câu 18.** Sinh trưởng và phát triển của chim bồ câu bắt đầu từ

 **A.** hợp tử diễn ra trong trứng và sau khi trứng nở, kết thúc khi già và chết.

 **B.** khi trứng nở ra đến khi già và chết.

 **C.** lúc trứng được thụ tinh và kéo dài đến lúc chim trưởng thành.

 **D.** khi trứng nở đến khi chim trưởng thành và sinh sản được.

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

**Câu 1:**Bạn A là nam17 tuổi, bạn đã dậy thì từ năm13 tuổi và cao 1,62m. A khá buồn vì các bạn đồng trang lứa với mình hầu như đều đã cao hơn mình.

Những nhận định sau đúng hay sai:

**a)** Bạn A không thể cao thêm được nữa.

**b)** Mẹ bạn A đã tìm cho bạn ấy 1 lớp tập bóng rổ trong khu tập thể để bạn tham gia tập luyện. Mẹ mua sữa kích thích tăng trưởng chiều cao cho bạn uống và dặn bạn nghiêm túc thực hiện theo hướng dẫn, chiều cao của bạn có thể sẽ được cải thiện.

**c)** Bạn A chỉ cần uống thêm hormone kích thích tăng trưởng là cao lên ngay.

**d)** Mẹ bạn A bảo: Con cố gắng ăn, uống, tập luyện…làm tất cả những gì có thể để cải thiện chiều cao và tầm vóc, chắc chắn sẽ có kết quả tốt. Còn nếu chúng ta đã cố gắng mà vẫn không như mong muốn thì cũng vui vẻ chấp nhận nhé con, vì lí do đơn giản: con là con của bố mẹ.

**Câu 2:** Một quần thể thực vật tự thụ phấn. Biết rằng A quy định thân cao là trội so với a quy định thân thấp. P của quần thể có cấu trúc di truyền là: 0,25 AA + 0,5 Aa + 0,25 aa =1 hãy cho biết những nhận định sau là đúng hay sai.

**a)** Tần số alen A của quần thể là 0,5

**b)**Sau một thế hệ tự phối tần số alen A của quần thể là 0,25

**c)** Sau một thế hệ tự phối số thân cao dị hợp chiếm tỷ lệ 25%

**d)** Sau một thế hệ tự phối số thân cao chiếm tỷ lệ 75%

**Câu 3:**Một quần thể thực vật tự thụ phấn. Biết rằng A quy định hoa tím là trội so với a quy định hoa trắng. P của quần thể có cấu trúc di truyền là: 0,5 AA + 0,4 Aa + 0,1 aa =1 hãy cho biết những nhận định sau là đúng hay sai.

**a)** Quần thể có số hoa tím chiếm tỷ lệ là 10%

**b)** Sau một thế hệ tự phối số hoa tím chiếm tỷ lệ là 90%

**c)** Số hoa tím thuần chủng chiếm tỷ lệ là 50%

**d)** Sau một thế hệ tự phối số hoa tím dị hợp tăng lên

**Câu 4:** Hình dưới đây vẽ mô tả vòng đời của sâu bướm.

Các nhận định liên quan đến hình vẽ này sau đây là đúng hay sai:

**a)** Hình ảnh mô tả sự phát triển qua biến thái hoàn toàn ở sâu bướm.

**b)** Giai đoạn nhộng giúp ấu trùng bướm trải qua điều kiện môi trường sống khó khăn như lạnh giá, thiếu thức ăn…muốn giai đoạn nhộng không diễn ra thì chỉ cần cung cấp nguồn sống lí tưởng cho giai đoạn sâu bướm.

**c)** Để phân biệt 2 hình thức phát triển không qua biến thái và phát triển qua biến thái người tadựa vào hình thái, cấu tạo của con non trong giai đoạn phát triển thành contrưởng thành.

**d)** Châu chấu là loài cũng có sự phát triển qua biến thái hoàn toàn giống như ở sâu bướm.

**PHẦN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6

**Câu 1:**Tại một gia đình sinh một con gái mắc bệnh mù màu, trong khi người mẹ bình thường hãy cho biết kiểu gen của bố mẹ và xác suất người con gái mắc bệnh là bao nhiêu?

**Câu 2:**Nghiên cứu về bệnh mù màu ở người, tại một gia đình bố mẹ bình thường nhưng sinh con mắc bệnh mù màu. Họ muốn xin tư vấn hỏi xác suất sinh đứa con gái bình thường chiếm bao nhiêu %.

**Câu 3:**Bệnh mù màu đỏ - lục do gen lặn nằm trên NST X và không có alen tuơng ứng trên Y. Tại một gia đình người bố bình thường còn người mẹ mắc bệnh. Hỏi xác suất sinh con trai mắc bệnh là bao nhiêu?

**Câu 4:**Tại một gia đình, cả bố và mẹ đều không mắc bệnh mù màu, nhưng họ lại sinh con mắc bệnh. Vậy đứa trẻ mắc bệnh là con trai hay con gái cũng như xác suất mắc bệnh là bao nhiêu

**Câu 5:**Nhiễm sắc thể giới tính là NST có vai trò xác định giới tính ở một số sinh vật. Ở Châu Chấu con cái có cặp NST giới tính là XX, còn con đực là X0. Trong khi bộ NST ở con Châu Chấu cái là 2n = 24, hãy xác định bộ NST ở Châu Chấu đực.

**Câu 6:**Ở Ruồi giấm, gen quy định tính trạng màu mắt có 2 alen nằm trên NST giới tính X không có alen trên NST Y. Hỏi số kiểu gen có thể có là?

***------ HẾT ------***